

Bản án số: 35/2024/HNGĐ - ST  
Ngày: 31/7/2024  
V/v: "Ly hôn, nuôi con chung"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Ngọc Đồi

2. Bà Phạm Thị Bích Lê

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Như Thủy - Kiểm sát viên.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Bá Văn Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 82/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc: *Ly hôn, nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Úc Thị Xuân H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận

**Bị đơn:** Anh Đặng Văn K, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Có mặt nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện quá trình điều tra thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Úc Thị Xuân H trình bày:

Về hôn nhân: Chị với anh Đặng Văn K xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P.

Hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng.

Sau khi xác lập quan hệ vợ thì vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chị 02 tháng rồi về nhà cha mẹ anh K ở hơn 1 năm thì vợ chồng ra riêng.

Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh K thường xuyên đánh đập chị do vợ chồng không hợp nhau và anh K ghen tuông vô cớ, vì con cái chị đã cho anh K nhiều cơ hội nhưng anh K vẫn không thay đổi tính tình. Tháng 10/2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân anh K nhậu nhẹt, chị nói thì anh đánh đập dã man việc này ba mẹ chị cũng biết, vì không thể sống chung được nữa nên chị về nhà cha mẹ ở. Từ đó vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai vợ chồng không có khả năng đoàn tụ vì không còn tình cảm.

Hai bên gia đình có biết chuyện nhưng không hòa giải cho vợ chồng.

Tại Tòa hôm nay chị tha thiết được yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn K.

Về con chung: Có 02 con chung là Đặng Hoàng Gia H – sinh ngày 10/5/2012 và Đặng Ngọc Kim C – sinh ngày 04/01/2019 hiện nay con đang ở với mẹ, nguyện vọng của con là ở với mẹ nên chị tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

*Bị đơn anh Đặng Văn K trình bày:*

Về hôn nhân: Anh với chị Ưc Thị Xuân H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P.

Hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng.

Sau khi xác lập quan hệ vợ thì vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chị H 02 tháng rồi về nhà cha mẹ anh ở hơn 1 năm thì vợ chồng ra riêng.

Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng không hợp nhau vì chị H có những mối quan hệ không rõ ràng, anh xác định có đánh đập chị H. Tháng 10/2023 vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn do sinh hoạt trong gia đình nên anh có đánh đập chị H hôm đó có mẹ chị H, chị H về nhà cha mẹ ở từ đó đến nay. Anh có qua năn nỉ để chị H về đoàn tụ nhưng chị H không đồng ý về, anh cũng có nhờ ba mẹ vợ nói nhưng không được.

Hai bên gia đình có biết chuyện nhưng không hòa giải cho vợ chồng.

Anh vẫn còn thương vợ con không đồng ý ly hôn và mong muốn đoàn tụ nhưng chị H cương quyết ly hôn thì Tòa án cứ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Có 02 con chung là Đặng Hoàng Gia H – sinh ngày 10/5/2012 và Đặng Ngọc Kim C – sinh ngày 04/01/2019 hiện nay con đang ở với mẹ, nguyện vọng của con là ở với mẹ nên giao cho mẹ tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa:

Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định tại Điều 48, Điều 49, Điều 51 của BLTTDS năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định Điều 70, Điều 71 BLTTDS năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định Điều 70, Điều 72 BLTTDS năm 2015, bị đơn vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, do đó căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 BLTTDS năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Ưc Thị Xuân H được ly hôn đối với anh Đặng Văn K.

- Về con chung: Giao con chung tên Đặng Hoàng Gia H – sinh ngày 10/5/2012 và Đặng Ngọc Kim C – sinh ngày 04/01/2019 cho chị Ưc Thị Xuân H chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Đặng Văn K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung mà không bị ai cản trở, chị H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Ưc Thị Xuân H và anh Đặng Văn K có hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35,

điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Úc Thị Xuân H, HĐXX nhận thấy: Chị Úc Thị Xuân H và anh Đặng Văn K xác lập quan hệ vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình theo Giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 08/9/2011 nên là hôn nhân hợp pháp, Chị H có đơn ly hôn nên áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Chị H và anh K xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2011, cuộc sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hợp nhau, anh K ghen tuông vô cớ và đánh đập chị H làm ảnh hưởng đến sức khỏe và công việc của chị. Vì con cái nên chị H đã cho anh K nhiều cơ hội để sửa đổi nhưng anh K vẫn không thay đổi. Vợ chồng không còn sống chung từ tháng 10/2023 và tha thiết được ly hôn với anh K.

Theo quy định Luật HNGĐ vợ chồng thì phải biết thương yêu và tôn trọng nhau, giúp đỡ nhau để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng hiện nay cuộc sống hôn nhân giữa chị H và anh K phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, không còn sẻ chia, lo lắng, quan tâm nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 là Đặng Hoàng Gia H – sinh ngày 10/5/2012 và Đặng Ngọc Kim C – sinh ngày 04/01/2019 hiện các đang sống với chị H, con chung Đặng Hoàng Gia H có nguyện vọng sống với chị H, anh K cũng đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, do đó để đảm bảo sự phát triển ổn định, toàn diện cho các con chung tiếp tục giao con chung cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Đặng Văn K được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không bị ai cản trở.

Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Chị H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chị Úc Thị Xuân H được ly hôn với anh Đặng Văn K.

Về con chung: Giao cho chị Úc Thị Xuân H tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục các con chung: Đặng Hoàng Gia H – sinh ngày 10/5/2012 và Đặng Ngọc Kim C – sinh ngày 04/01/2019 đến khi trưởng thành, chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Úc Thị Xuân H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, chị H đã nộp tại biên lai thu số 0008680, ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Úc Thị Xuân H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (Tỉnh, Huyện);
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Phan Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thanh Nữ Kiều Oanh**

